

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10464 /UBND-XDND

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 10 năm 2023

V/v tiếp thu, giải trình các nội dung thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách - HĐND tỉnh về Nghị quyết Danh mục các dự án, công trình có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH và HĐND
TỈNH KHÁNH HÒA

ĐẾN Số: 5681
Ngày: 11/10

Chuyển: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận được Báo cáo số 127/BC-BKTNS ngày 06/10/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về Thẩm tra nghị quyết về danh mục dự án, công trình có chuyển mục đích đất trồng lúa sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Trên cơ sở báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 4.980./STNMT-CCQLĐĐ ngày 10/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến tiếp thu, giải trình một số nội dung theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách như sau:

Trên cơ sở quy định tại khoản 5 Điều 68a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (được bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ), Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị bổ sung điều kiện, tiêu chí cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác được quy định tại khoản 2, 3 Điều 68a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ để HĐND tỉnh có cơ sở xem xét, thông qua danh mục các dự án, công trình có chuyển mục đích đất trồng lúa sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình 9852/TTr-UBND ngày 27/9/2023.

("Điều 68a. Điều kiện, tiêu chí cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư

- 1.....
2. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, dự án đầu tư có trong danh mục kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được phê duyệt theo quy định của pháp luật.
3. Có phương án trồng rừng thay thế hoặc văn bản hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang



mục đích khác; có phương án sử dụng tầng đất mặt và văn bản hoàn thành trách nhiệm nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật về trồng trọt đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa sang mục đích khác.

4.....

5. Cơ quan, người có thẩm quyền thẩm định, chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất trồng lúa sang mục đích khác chỉ chịu trách nhiệm về những nội dung tại khoản 2 và khoản 3 Điều này; không chịu trách nhiệm về những nội dung khác đã được cơ quan, người có thẩm quyền thẩm định, chấp thuận, quyết định, phê duyệt hoặc giải quyết trước đó.”)

Qua xem xét nội dung đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai quy định về Điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư như sau:

“1. Đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác mà không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có một trong các văn bản sau đây:

a) Văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng từ 10 héc ta đất trồng lúa trở lên; từ 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trở lên;

b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.”

Tại khoản 1 Điều 59 Luật Đất đai quy định về Thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất là UBND các cấp (UBND cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã).

Trường hợp trong ranh giới thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ thì cơ quan có thẩm quyền chỉ được thực hiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ (đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng từ 10 héc ta đất trồng lúa trở lên; từ 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trở lên) hoặc nghị quyết của HĐND cấp tỉnh (đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng

dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng).

Đồng thời, tại Điều 5b Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường) quy định như sau:

“Điều 5b. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án

1. Hồ sơ do Sở Tài nguyên và Môi trường lập để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, gồm có:

a) Tờ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu số 03b ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Giấy tờ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5a của Thông tư này*.

2. Hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, gồm có:

a) Văn bản trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu số 03c ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này.”

* Nội dung tại điểm này được Bộ Tài nguyên và Môi trường đính chính lỗi kỹ thuật theo Quyết định số 2028/QĐ-BTNMT ngày 22/10/2021.

(Điều 5a. Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án

1. Hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để thẩm định, gồm có:

...

b) Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công mà tại thời điểm gửi hồ sơ văn bản đó còn hiệu lực thực hiện, trừ trường hợp không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc không phải thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

.....”)

Từ những cơ sở trên, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án theo đúng thành phần hồ sơ được quy định tại Điều 5b Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Đối với các điều kiện, tiêu chí cho phép chuyển mục đích sử dụng đất được quy định tại Điều 68a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (được bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ) sẽ được Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định và trình UBND xem xét, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền đối với các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất đáp ứng các tiêu chí, điều kiện theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: TNMT, NN, GTVT (để biết);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để biết);
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Tuấn